

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 07/2026/QH16;

Căn cứ Quyết định số 1382/QĐ-TTg ngày 23/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 15/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “về công tác dân tộc và tôn giáo giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 15/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác dân tộc và tôn giáo giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 75/TTr-SDTTG ngày 28 tháng 8 năm 2026; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 07/2026/QH16 (sau đây gọi là Luật).

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và Nhân dân, bảo đảm Luật được thực hiện thống nhất kể từ ngày **01/01/2027**.

c) Rà soát, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền của tỉnh, bảo đảm phù hợp với Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

đ) Chủ động theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời phát hiện và giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thi hành Luật.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Việc triển khai phải bám sát nội dung, nhiệm vụ, tiến độ tại Quyết định số 1382/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Đắk Lắk.

c) Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện và sản phẩm hoàn thành; bảo đảm tính khả thi, tránh chồng chéo, hình thức.

d) Gắn việc triển khai Luật với cải cách hành chính, chuyển đổi số, giải quyết thủ tục hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

đ) Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật phải phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, tôn giáo; chú trọng địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và những địa bàn có hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phức tạp.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản hướng dẫn

a) Nội dung thực hiện:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản, điểm mới của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tuyên truyền trên báo, sóng phát thanh, truyền hình, hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử và các nền tảng truyền thông phù hợp chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phản ánh kịp thời kết quả công tác quản lý nhà nước, các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tiêu biểu và các mô hình, điển hình tiên tiến trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan; Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk; UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan.

d) Đối tượng tuyên truyền: Cán bộ, công chức, viên chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và Nhân dân trên địa bàn.

đ) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2031, tập trung vào cuối năm 2026, đầu năm 2027 và thực hiện thường xuyên trong quá trình triển khai thi hành Luật.

e) Sản phẩm: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, phóng sự, bài viết, cẩm nang, các tài liệu phổ biến, hướng dẫn, tuyên truyền.

2. Tổ chức tập huấn chuyên sâu bồi dưỡng nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung thực hiện: Tập huấn nội dung mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước; hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; công tác đất đai, quy hoạch, xây dựng các công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo; an ninh, trật tự liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo; kỹ năng xử lý tình huống phát sinh; bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường.

d) Đối tượng tập huấn: Cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

đ) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2031, tổ chức tập huấn hằng năm hoặc khi có văn bản mới của Trung ương.

e) Sản phẩm: Tài liệu tập huấn, Hội nghị tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung thực hiện: Rà soát toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời rà soát các quy chế, quy định, kế hoạch, quy trình giải quyết thủ tục hành chính và các văn bản quản lý nhà nước khác có liên quan để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới; bảo đảm thống nhất với Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện: Phân công Sở Dân tộc và Tôn giáo tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

c) Thời gian thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường gửi kết quả rà soát về Sở Dân tộc và Tôn giáo **trước ngày 20/9/2026**; Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp kết quả rà soát, tham mưu UBND tỉnh để báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo theo quy định.

đ) Sản phẩm: Báo cáo rà soát; danh mục văn bản cần xử lý; hồ sơ sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới (nếu có).

4. Triển khai cơ sở dữ liệu và đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung thực hiện:

- Phối hợp triển khai cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo theo hướng dẫn của Bộ Dân tộc và Tôn giáo; rà soát, số hoá tài liệu, hồ sơ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; triển khai định danh điện tử cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, theo dõi, thống kê, báo cáo trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Thực hiện theo lộ trình của Bộ Dân tộc và Tôn giáo; ưu tiên chuẩn hóa dữ liệu trong giai đoạn 2026 và năm 2027; các nhiệm vụ khác thực hiện giai đoạn 2027 - 2031.

đ) Sản phẩm: Cơ sở dữ liệu về tôn giáo; thông tin về định danh điện tử các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; dữ liệu được số hóa.

5. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Nội dung thực hiện: Theo dõi tình hình thi hành Luật; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường.
- d) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2027-2031.
- đ) Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra; báo cáo sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng trong phạm vi dự toán ngân sách được giao.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ động lập dự toán kinh phí hằng năm, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị gửi cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các tổ chức, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch; tổng hợp tình hình, báo cáo UBND tỉnh kết quả sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Tài chính căn cứ dự toán của các đơn vị lập và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và nội dung Kế hoạch này, triển khai thực hiện, chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ triển khai thi hành Luật vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng: NC, NV, KGVX, ĐTKT, CN, NNMT thuộc VP UBND tỉnh;
- Báo và PTTH Đắk Lắk;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Vkh. 07b).

(báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Nhuân Byă